

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂY HỒ, THÀNH PHỐ HÀ NỘI
*Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đào Đức Càn

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Chu Thực

Bà Phạm Thị Hiền

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Tuyết là thư ký Tòa án nhân dân quận T

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận T, thành phố H tham gia phiên tòa: Ông Dương Xuân Quang- Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 10 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận T, thành phố Hà Nội, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 172/2021/TLST-HS ngày 09 tháng 9 năm 2021 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 170/2021/QĐ- ST ngày 22 tháng 9 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lò Văn T**, sinh ngày 21/01/2003.

HKTT: Bản V, xã N, huyện P, Tỉnh L. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: T. Tôn giáo: Không. Nghề nghiệp: Không. Con ông: Lò Văn T, sinh năm: 1980. Con bà: Lò Thị D, sinh năm 1983. Danh bản chỉ bản số 178 lập ngày 27/5/2021 tại Công an quận T, thành phố H.

Nhân thân:

Tiền án: Chưa có

Tiền sự:

Tháng 6/2019, Công an thành phố L, Tỉnh L xử phạt hành chính đối với Lò Văn T về hành vi Trộm cắp tài sản. Mức phạt: Cảnh cáo

Bị cáo đầu thú và tạm giữ ngày 19/5/2021(Có mặt tại phiên tòa)

Người bị hại: Anh Vũ Thanh T.

HKTT : Số 3A ngách 18 ngõ 406 Âu Cơ, phường Nhật Tân, quận T, Thành phố H(Vắng mặt)

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan : Anh Phạm Thanh Long ; HKTT : Xã Đồng Tâm, huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn (Vắng mặt)

- Bào chữa cho bị cáo Lò Văn T: Ông Trương Công Đình; Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung Trợ giúp pháp lý nhà nước, Sở tư pháp thành phố H (Có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lò Văn T(SN: 21/01/2003; HKTT: bản Vàng Thảm, Nậm Xe, Phong Thổ, Lai Châu), (tên thường gọi là Vương) xuống Htừ năm 2019 đến nay và không có nơi ở cố định. Tquen biết với Vũ Thanh T- SN: 1990; Trú tại: số 3A ngách 18 ngõ 406 Âu Cơ, Nhật Tân, T, Hvà Lữ Văn Giáp - SN: Trú tại: Đại Sơn, Bim Sơn, Thanh Hóa, Trần Xuân Hoàng - SN: 1994; Trú tại: bản Ngoại, Đại Từ, Thái Nguyên từ năm 2020. Khoảng ngày 16/5/2021, Tđến nhà của T tại số 3A, ngách 406/18 Âu Cơ, Nhật Tân, T, H để ở nhờ.

Khoảng 22h00 ngày 18/5/2021, T cùng Vũ Thanh T (SN: 1990; Trú tại: số 3A ngách 18 ngõ 406 Âu Cơ, Nhật Tân, T, Hà Nội) và Lữ Văn Giáp (SN: 2000; Trú tại: Đại Sơn, Bim Sơn, Thanh Hóa), Trần Xuân Hoàng (SN: 1994; Trú tại: bản Ngoại, Đại Từ, Thái Nguyên), Phạm Thanh Long (SN: 1990; Trú tại: Rừng Dong, Đông Tâm, Hữu Lũng, Lạng Sơn) và bạn của Long tên là Thế cùng nhau ngồi ăn uống tại quán vịt Ý Lý, địa chỉ: số 231 Âu Cơ, Quảng An, T, Hà Nội. Đến khoảng 0h30' ngày 19/5/2021, do Long say rượu không thể tự điều khiển được chiếc xe máy của mình về được nên Tvà Thế đã chở Long về nhà tại địa chỉ 464 Âu Cơ - Nhật Tân - T - Hbằng xe máy của Thế. Long đưa chìa khóa xe và giao chiếc xe máy Winner X BKS: 12H1 - 370.81 của mình cho Tđể sử dụng với mục đích giúp Long điều khiển xe máy trên về nhà Tđể ngày mai Long tỉnh rượu sẽ đến lấy. Sau khi chở Long về nhà, Thế và Tquay trở lại quán vịt tiếp tục ăn uống cùng Giáp, Hoàng, Tâm. Một lúc sau Tvề trước. T sử dụng xe máy Winner X của Long đã gửi đi về nhà tại địa chỉ số 3A ngách 18 ngõ 406 Âu Cơ - Nhật Tân - T - Hà Nội. Khi về đến nhà, Tmở cổng, dắt xe vào trong sân và khóa cổng rồi để chìa khóa cổng ở góc cây xương rồng gần cổng ra vào (Thói quen cất chìa khóa cổng hàng ngày mà Tâm, Hoàng, Giáp đều biết) rồi đi lên phòng tầng 3 để ngủ. Lúc này, do Tnói đã say không uống được nữa nên Hoàng sử dụng xe Honda Dream của Hoàng chở Tvề nhà Tđể ngủ. Sau đó, Hoàng điều khiển xe máy quay lại đường Âu Cơ để tiếp tục uống bia với Giáp. Khi về đến nơi, Tnhìn thấy trong sân có 01 chiếc xe Honda Winner X, Tbiết đây là xe của Long. Sau đó, Tlên tầng 2 để ngủ. Khoảng 2h00 cùng ngày thì Hoàng và Giáp đi về, dựng chiếc xe Honda Dream của Hoàng bên cạnh chiếc xe Honda Winner X của Long, khóa cổng, để chìa khóa ở chậu cây xương rồng, rồi lên tầng 2 để ngủ cùng Tâm. Đến khoảng 3h30' ngày 19/5/2021 Lò Văn Tngủ dậy và nảy sinh ý định trộm cắp chiếc xe máy Honda Winner X BKS: 12H1 - 370.81 để sử dụng vì bản thân Tthích chiếc xe máy tay côn Winner X nên muốn chiếm đoạt để sử dụng, đồng thời trong buổi ăn uống ngày 18/5/2021 Tcó xảy ra mâu thuẫn với Long là chủ xe máy và định đánh nhau. Do đó, Tcũng muốn chiếm đoạt chiếc xe máy của Long để đi tìm chỗ ở và việc làm, vì sợ Long tìm đến trả thù. Sau đó, Tđi lên tầng 3, vào phòng ngủ của Tđể tìm chìa khóa xe Honda Winner X. Khi vào trong phòng, do phòng bật điện sáng nên Tnhìn thấy chiếc chìa khóa xe máy đang ở trên giường, cách vị trí Tnằm ngủ khoảng 20cm – 30cm, phía sau lưng của T(Tnằm nghiêng). Sau khi xác định Tcũng đang ngủ say, Tđã lấy chiếc chìa khóa, đi xuống

sân nhà, mở khóa chiếc xe Honda Winner X, rồi lấy chiếc chìa khóa công ở chậu cây gần cổng, mở khóa cổng, dắt chiếc xe ra ngoài và khóa cổng, để chìa khóa cổng lại vị trí cũ, rồi điều khiển xe Honda Winner X bỏ trốn theo hướng Âu Cơ - Cầu Nhật Tân. Do cũng từng quen biết với Phan Hữu Toại (SN: 1982; HKTT: thôn Đồng Bào, Gia Xuyên, Hải Dương) tại số 99 ngõ 95 Vũ Xuân Thiều, Sài Đồng, Long Biên và không còn chỗ đi nên Tđi đến nhà Toại để xin ngủ nhờ.

Khoảng 5h30' cùng ngày, Vũ Thanh Tngủ dậy và kiểm tra thì phát hiện chiếc xe máy Winner X của Long gửi nhờ đã bị mất trộm, Tđã thông báo cho Long biết và cùng đến CAP Nhật Tân để trình báo sự việc. Tnghe ngò T(Vương) đã lấy trộm chiếc xe máy trên vì khi kiểm tra không thấy Tcòn ở trong nhà, đồng thời liên lạc với Tnhưng không được.

Về phần T, sau khi ngủ nhờ nhà Toại đến khoảng 12h00 ngày 19/5/2021 thì Tnói chuyện với T về việc mâu thuẫn với Long (bạn của Tùng) nên đã lấy xe máy của Long bỏ đi, hiện không có chỗ ăn ở nên xin Toại ở lại để đi xin việc làm, nếu không được sẽ bỏ đi Bắc Giang. Sau khi nghe Tkể chuyện, Toại đã giải thích và khuyên ngăn T nên mang trả xe cho L và T, sau đó quay lại đây thì sẽ giúp xin việc làm. T cũng nhận thức được hành vi của mình là sai nên đồng ý trả xe cho Tùng, đồng thời mượn điện thoại di động của T nhắn tin cho T 16h cùng ngày sẽ mang xe máy về trả. Đến khoảng 15h30' cùng ngày, Tnói Toại là đi về trả xe, đi được khoảng 500m thì xe bị hỏng nên Tđã vào một quán sửa xe để sửa với chi phí là 800.000 đồng. T mượn máy điện thoại của một người đi đường, liên lạc với T để vay 800.000 đồng nhưng không được. Lúc này, thì Tcó liên lạc với Tvà nói là đã trình báo công an quận T về việc mất trộm chiếc xe Honda Winner X. Biết không thể trốn tránh, khoảng 19 giờ 30 phút ngày 19/5/2021, Tđã đến công an quận T để đầu thú về hành vi trộm cắp tài sản của bản thân, đồng thời giao nộp chiếc xe Honda Winner X, BKS: 12H1 – 370.81 cho cơ quan công an quận T để phục vụ điều tra.

Tang vật thu giữ:

- 01 xe máy nhãn hiệu Winner X màu đen, bạc, vàng, đồng có BKS: 12H1-370.81, SM: KC34E1086247, SK: 371KY043428

Tại cơ quan công an, Lò Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi trộm cắp tài sản của mình như trên.

Lời khai của Tphù hợp với lời khai của bị hại và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Đối với chiếc xe máy Honda Winner X có BKS: 12H1-370.81, SM: KC34E1086247, SK: 371KY043428 là tài sản hợp pháp của anh Phạm Thanh L (SN: 1990; Trú tại: Rừng Dong, Đồng Tân, Hữu Lũng, Lạng Sơn). Do có nhu cầu sử dụng nên anh L đã mua và đăng ký xe vào khoảng thời gian tháng 01/2020 cho đến nay. Tại bản kết luận của Phòng kỹ thuật hình sự - CATP Hsố 4917/KL-PC09-Đ3 ngày 19/06/2021 kết luận: Xe máy Honda Winner X BKS: 12H1 - 370.81 gửi giám định, hiện tại có số khung: 3713KY043428, số máy: KC34E1086247 là số nguyên thủy. Ngày 16/7/2021, cơ quan CSĐT - Công an quận Tây đã ra quyết định xử lý vật chứng bằng hình thức trao trả cho chủ sở hữu là anh Phạm Thành Long, anh Long nhận lại tài sản; không yêu cầu bồi thường gì về dân sự và đề nghị

xử lý đối tượng theo quy định của pháp luật.

Bản cáo trạng số 169/CT - VKS ngày 07/9/2021 của Viện kiểm sát nhân dân quận T quyết định truy tố bị cáo Lò Văn Tề tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Căn cứ vào nhân thân cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận T đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 điều 173; Điều 38; Điểm i, s, h khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự; Xử phạt bị cáo từ 12 đến 15 tháng tù.

Dân sự, vật chứng: Không.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Áp dụng Nghị quyết số 326/2016 của UBTV Quốc Hội về mức thu, miễn giảm thu nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo phải chịu án phí theo quy định.

Người bào chữa phát biểu: Bị cáo T là người dân tộc, khả năng nhận thức pháp luật còn hạn chế, thành khẩn khai báo, lần đầu phạm tội. Bị cáo được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ: điểm b, i, s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự, để cho bị cáo được hưởng chính sách khoan hồng của nhà nước, đặc biệt là người dân tộc. Đề nghị hội đồng xét xử căn cứ vào nhân thân cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, áp dụng điều 65 Bộ luật hình sự cho bị cáo được hưởng án treo.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo nhận thấy hành vi của mình là sai trái, vi phạm pháp luật, rất hối lỗi và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra – Công an quận T; Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận T, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

2. Về nội dung: Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại và các tài liệu chứng cứ khác, đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 3h30’ ngày 19/5/2021, lợi dụng sơ hở của chủ sở hữu. Bị cáo Lò Văn Tề đã có hành vi lén lút trộm cắp 01 xe máy nhãn hiệu Winner X BKS: 12H1-370.81 trị giá 30.000.000đ tại số 3A ngách 18 ngõ 406 Âu Cơ, phường Nhật Tân, quận T, Thành phố Hà Nội, với mục đích sử dụng làm phương tiện đi lại cho bản thân. Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”. Tội danh và hình phạt được quy định tại điều 173 Bộ luật hình sự.

Bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận T truy tố hành vi phạm tội của bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm, gây mất trật tự trị an cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật hình sự bảo vệ. Bị cáo

không tự tìm việc làm có thu nhập cho bản thân mà chủ động thực hiện hành vi trộm cắp nhằm mục đích cho nhu cầu cá nhân. Bị cáo không có nơi ở cố định, do vậy, cần áp dụng hình phạt nghiêm khắc, tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội và nhân thân, cách ly bị cáo khỏi đời sống chung xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo và phòng ngừa chung. Tuy nhiên HĐXX cũng xem xét thái độ khai báo thành khẩn của bị cáo tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa để giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Tình tiết tăng nặng: Không.

Tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo thành khẩn khai nhận tội; Phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Bị cáo là người dân tộc; Đầu thú và tài sản đã trao trả cho người bị hại. Đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm i, s khoản 1, 2 điều 51 Bộ luật hình sự.

Về dân sự, vật chứng: Không

Bị cáo phải nộp án phí hình sự.

Bị cáo, người bị hại, người liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Lò Văn T phạm tội “Trộm cắp tài sản”

Áp dụng khoản 1 điều 173; Điều 38; Điểm i, s khoản 1, 2 điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Lò Văn T 6 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 19/5/2021.

Về dân sự, vật chứng: Không.

Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí HSST.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

Người bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

Nơi nhận:

- Những người tham gia tố tụng
- VKS ND quận T
- Công an quận T
- Chi cục THA dân sự quận T
- Lưu HS

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Đào Đức Cần

